TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2020/QĐST-HNGĐ	*Vũ Thư, ngày 21 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 71, 81, 82, 83, 84, 109, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 02/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Vũ Ngọc L**, sinh năm 1960

- Bà **Lại Thị G**, sinh năm 1963

Đều có địa chỉ: Thôn Ô, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông Vũ Ngọc L và bà Lại Thị G được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình ông L ở thôn Ô , xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 36 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng thay đổi tính tình, thường xuyên cãi chửi nhau, không ai quan tâm đến ai. Chính vì vậy tình cảm vợ chồng của ông bà đã không còn và không thể tiếp tục chung sống được với nhau nữa. Nay ông bà đều xác định: Vợ chồng không còn tình cảm và không thể hàn gắn đoàn tụ. Vì vậy, ông bà đề nghị Tòa án công nhận ông bà thuận tình ly hôn. Tòa án đã giải thích các quy định pháp luật, phân tích hậu quả của việc ly hôn và tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không

thành, ông bà vẫn kiên quyết đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét mâu thuẫn vợ chồng của ông L bà G đã trầm trọng, đời sống chung trên thực tế đã chấm dứt và không có khả năng đoàn tụ nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho ông L bà G.

[2] Về quan hệ con chung: Ông Vũ Ngọc L và bà Lại Thị G có 03 con chung là: Vũ Thị Hồng N, sinh ngày 14/10/1985; Vũ Thị Thu H, sinh ngày 19/8/1993 và Vũ Thị Hồng Ng, sinh ngày 27/7/1996. Hiện nay con N và con H đã trưởng thành, đã tự lập về kinh tế và đã xây dựng gia đình riêng nên ông bà đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Con Vũ Thị Hồng Ng hiện đang có Sổ điều trị ngoại trú tâm thần. Quá trình giải quyết việc dân sự, Tòa án đã giải thích quy định của pháp luật và hướng dẫn ông L bà G về việc ông bà có đề nghị Tòa án trưng cầu giám định pháp y tâm thần và tuyên bố con Vũ Thị Hồng Ng là người mất năng lực hành vi dân sự hay không, thì ông L và bà G đều từ chối, không đề nghị Tòa án trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với con Vũ Thị Hồng Ng và không yêu cầu Tòa án tuyên bố con Vũ Thị Hồng Ng là người mất năng lực hành vi dân sự. Ly hôn, ông bà thống nhất: bà G tiếp tục nuôi dưỡng con Ng và bà G không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con Ng. Ông L nhất trí với việc bà G không yêu cầu ông cấp dưỡng nuôi con Ng. Sau này, nếu bà G có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con Ng thì ông L sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng.

[3] Về quan hệ tài sản: Ông Vũ Ngọc L và bà Lại Thị G đều trình bày: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên ông bà không đề nghị Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Vũ Ngọc L và bà Lại Thị G mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của ông Vũ Ngọc L và bà Lại Thị G là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Ngọc L và bà Lại Thị G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Vũ Ngọc L và bà Lại Thị G có 03 con chung là: Vũ Thị Hồng N, sinh ngày 14/10/1985; Vũ Thị Thu H, sinh ngày 19/8/1993 và Vũ Thị

Hồng Ng, sinh ngày 27/7/1996. Hiện nay con N và con H đã trưởng thành, đã tự lập về kinh tế và đã xây dựng gia đình riêng nên ông bà đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ly hôn, ông bà thống nhất: bà G tiếp tục nuôi dưỡng con Ng, bà G không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con Ng. Ông L nhất trí với việc bà G không yêu cầu ông cấp dưỡng nuôi con Ng.

Ông Vũ Ngọc L và bà Lại Thị G có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Ông Vũ Ngọc L và bà Lại Thị G có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Vũ Ngọc L và bà Lại Thị G mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm ông L và bà G đã nộp theo 02 biên lai thu số 000xxxx ngày 31 tháng 12 năm 2019 và số 000yyyy ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Ông Vũ Ngọc L và bà Lại Thị G đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Chi Cục THADS huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

(Đã Ký)